

Số: 27/2021/QĐST-DS

B, ngày 08 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 196/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Thân Văn H, sinh năm 1963; Địa chỉ: Xóm Xy, thôn Như Thiết, xã Hồng Thái, huyện VY, tỉnh B.

* Bị đơn: Ông Đỗ Xuân NG, sinh năm 1979 và bà Thân Thị Thanh Hoa, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 01, ngõ 91, đường Thôn Lò, xã Tân Mỹ, thành phố B, tỉnh B.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Chu Thị N, sinh năm 1968; Địa chỉ: Xóm Xy, thôn Như Thiết, xã Hồng Thái, huyện VY, tỉnh B.

Đại diện theo ủy quyền của bà N: Ông Thân Văn H, sinh năm 1963; Địa chỉ: Xóm Xy, thôn Như Thiết, xã Hồng Thái, huyện VY, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đỗ Xuân NG và bà Thân Thị Thanh Hoa có nghĩa vụ trả ông Thân Văn H 100.000.000 đồng (trong đó gồm 90.000.000 đồng tiền gốc, 10.000.000 đồng tiền lãi) theo giấy biên nhận vay tiền ngày 27/9/2012.

2.2. Các kỳ thanh toán cụ thể như sau: Vào ngày 18 hàng tháng (Dương lịch), kể từ tháng 9 năm 2021 đến hết tháng 10 năm 2025 (50 tháng), ông NG và bà Hoa trả ông H 2.000.000 đồng/1 tháng.

2.3. Nếu ông NG và bà Hoa vi phạm bất cứ kỳ trả nợ nào thì ông H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc ông NG và bà Hoa pH trả toàn bộ dư nợ.

2.4. Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên pH thi hành không thi hành thì hàng tháng còn pH trả cho bên được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn pH trả.

3. Về án phí:

- Ông Thân Văn H chịu 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 3.768.000 đồng tạm ứng án phí mà ông H đã nộp theo biên lai số AA/2018/0002397 ngày 27/07/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả ông H số tiền 2.518.000 đồng.

- Ông Đỗ Xuân NG và bà Thân Thị Thanh Hoa chịu 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- CCTHADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo